

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2020/HS-ST

Ngày: 15/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn B

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn M

Bà Dương Thị T

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hạnh H - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị T - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Xuân H, sinh năm 1978 tại Hà Nội; Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố số 4, phường T, quận N, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 6/12; Con ông Đỗ Văn L và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Trần Thị N, có 04 con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Thị K, sinh năm 1978 tại Hà Nội. Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố số 4, phường T, quận N, thành phố H. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 6/12. Con ông Trần Đình H và bà Bùi Thị N; có chồng là Đỗ Xuân H, có 04 con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 23/12/2019 đến ngày 26/12/2019 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn B, sinh năm 1960 tại Hà Nội. Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố số 3, phường T, quận N, thành phố H. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 4/10. Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Hoa Thị H. Có vợ là Trần Thị C (tên gọi khác Trần Thị L), có 03 con. Tiền án, tiền sự: không. Bị can bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 23/12/2019 đến ngày 26/12/2019 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

4. **Hoàng Thị L**, sinh năm 1981 tại Phú Thọ. Nơi ĐKHKTT: Xóm Đình, xã V, huyện C, tỉnh P. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 4/12. Con ông Hoàng Đức L và bà Đoàn Thị C. Có chồng là Nguyễn Khắc T, có 02 con (sinh năm 2003; 2005). Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 23/12/2019 đến ngày 26/12/2019 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

5. **Đỗ Tấn T**, sinh năm 1980 tại Hà Nội. Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố số 3, phường T, quận N, thành phố H. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 10/12. Con ông Đỗ Ngọc T và bà Trần Thị Th. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 23/12/2019 đến ngày 26/12/2019 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

6. **Đỗ Văn N(tên gọi khác: Đỗ Văn S)**, sinh năm 1957 tại Hà Nội. Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố số 2, phường T, quận N, thành phố H. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 2/10. Con ông Đỗ Văn Ch và bà Nguyễn Thị M. Có vợ là Trần Thị H, có 02 con. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Bản án số 358/HSPT ngày 16/9/1994 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 9 tháng tù về tội Đánh bạc (số tiền đánh bạc 780.000 đồng) đã xóa án tích. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 23/12/2019 đến ngày 26/12/2019 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

7. **Đỗ Xuân C**, sinh năm 1969 tại Hà Nội. Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố số 4, phường T, quận N, thành phố H. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 5/12. Con ông Đỗ Văn L và bà Nguyễn Thị H. Có vợ là Đào Thị H, có 03 con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 23/12/2019 đến ngày 26/12/2019 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

8. **Tôn Long M**, sinh năm 1988 tại Hà Nội. Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố số 1, phường T, quận N, thành phố H. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 11/10. Con ông Tôn Long Q và bà Lưu Thị T. Có vợ là Trần Thị N, có 02 con (sinh năm 2013, 2016). Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 23/12/2019 đến ngày 26/12/2019 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

9. **Nguyễn Hải Đ**, sinh năm 1985 tại Hà Nội. Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố L, phường T, quận N, thành phố H. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12. Con ông Nguyễn Việt Q và bà Bùi Thị H. Có vợ là Đỗ Thị D, có 02 con (sinh năm 2008; 2012). Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 23/12/2019 đến ngày 26/12/2019 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 22/12/2019, Đỗ Xuân C, Tôn Long M, Đỗ Văn N và Nguyễn Văn B cùng nhau đến lán trông cá của vợ chồng Đỗ Xuân H, Trần Thị K chơi đánh xóc đĩa được thua bằng tiền theo mức 5000 đồng và 10.000 đồng một lá. Nguyễn Văn B chơi hết tiền đã để Đỗ Tấn T đến vào chơi thay. Khoảng 00 giờ ngày 23/12/2019, Nguyễn Hải Đ, Hoàng Thị L và đối tượng tên Cường (không xác định được nhân thân) đến nên các đối tượng rủ nhau chơi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Đỗ Xuân H dùng kéo 04 cắt quân vị hình tròn, chuẩn bị 01 bát, 01 đĩa bằng sứ sau đó Đỗ Xuân H, Đỗ Xuân C, Tôn Long M, Đỗ Văn N, Nguyễn Hải Đ, Đỗ Tấn T, Nguyễn Văn B, Hoàng Thị L và đối tượng tên Cường (không xác định được nhân thân) cùng nhau chơi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa. Nguyễn Văn B đã cầm cố điện thoại để vay tiền của Đỗ Xuân H và Trần Thị K 4 lần mỗi lần 5 triệu, với tổng số tiền là 20.000.000 đồng để đánh bạc. Trong khi chơi, Đỗ Xuân C là người cầm cái xóc đĩa cho tất cả cùng đặt cược, đánh bạc, Đỗ Thị H thu của mỗi người đến chơi đánh bạc 200.000 đồng tiền “hồ” (trừ H là chồng và C là anh chồng). Cách chơi đánh bạc xóc đĩa như sau: Người cầm cái sử dụng 04 quân vị hình tròn bằng giấy bìa một mặt màu đỏ, mặt còn lại màu trắng đặt lên đĩa sứ, úp bát sứ lên trên để không ai nhìn thấy quân vị sau đó xóc vài lần rồi đặt xuống chiếu bạc cho những người tham gia đánh bạc đặt cược; đặt bên trái của người cầm cái là “lẻ”, bên phải là “chẵn”. Đặt cược xong, người cầm cái mở bát để phân thắng thua. Nếu trong 04 quân vị có 02 quân màu đỏ, 02 quân còn lại màu trắng hoặc 04 quân đều màu đỏ hoặc đều màu trắng thì là chẵn, người đặt cược bên chẵn thắng số tiền đã đặt cược, người cầm cái phải trả tiền cho người đặt cược bên chẵn, người đặt cược bên lẻ thua số tiền đặt cược cho người cầm cái. Ngược lại, nếu trong 04 quân vị có 01 quân vị màu trắng 03 quân còn lại màu đỏ hoặc 01 quân vị màu đỏ, 03 quân vị còn lại màu trắng thì là lẻ, người đặt cược bên lẻ thắng số tiền đặt cược, người cầm cái phải trả tiền cho người đặt cược bên lẻ, người đặt cược bên chẵn thua số tiền đã đặt cược cho người cầm cái. Kết thúc ván chơi, người cầm cái tiếp tục xóc đĩa để bắt đầu ván chơi mới. Các đối tượng cùng nhau đánh bạc đến khoảng 02 giờ ngày 23/12/2019 thì bị tổ công tác Công an quận Nam Từ Liêm phát hiện, bắt quả tang, đưa các đối tượng về trụ sở giải quyết cùng vật chứng. Đối tượng tên Cường đã bỏ chạy thoát.

Vật chứng thu giữ:

- Thu trên chiếu bạc 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn, 11.300.000 đồng;
- Thu của Trần Thị K 2 mảnh bìa cát tông ghi nội dung vay tiền, 1.200.000 đồng là tiền “hồ”;
- Thu giữ trên người Đỗ Xuân H 4.700.000 đồng;
- Thu trên người Đỗ Xuân C 1.400.000 đồng;
- Thu trên người Đỗ Tấn T 3.000.000 đồng;
- Thu trên người Đỗ Văn N 3.600.000 đồng

Tất cả số tiền trên đều là tiền mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là: 25.200.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân của đối tượng tên Cường nên ngày 30/3/2020 đã ra Quyết định tách rút tài liệu liên quan đến đối tượng tên Cường, khi nào xác định được sẽ điều tra, xử lý sau.

Quá trình điều tra: Bị cáo Đỗ Xuân H, Trần Thị K, Đỗ Xuân C, Tôn Long M, Đỗ Văn N, Nguyễn Hải Đ, Đỗ Tấn T, Nguyễn Văn B, Hoàng Thị L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Bản cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 22/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Đỗ Xuân H về tội Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Trần Thị K về tội Tổ chức đánh bạc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, truy tố các bị cáo Đỗ Xuân C, Đỗ Tấn T, Nguyễn Hải Đ, Hoàng Thị L, Đỗ Văn N, Nguyễn Văn B và Tôn Long M theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Đỗ Xuân H, Trần Thị K, Đỗ Xuân C, Tôn Long M, Đỗ Văn N, Nguyễn Hải Đ, Đỗ Tấn T, Nguyễn Văn B và Hoàng Thị L khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Xuân H từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là từ 18 đến 24 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị K từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” cho hưởng án treo hạn thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Đỗ Xuân C, Nguyễn Văn B từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Đánh bạc”, cho hưởng án treo hạn thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Hoàng Thị L, Đỗ Tấn T, Nguyễn Hải Đ, Tôn Long M từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”, cho hưởng án treo hạn thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Văn N từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Đánh bạc”, cho hưởng án treo hạn thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Về vật chứng: đề nghị Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn theo Biên bản giao nhận vật chứng số 149 ngày 24/4/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Nam Từ Liêm với Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 25.200.000 đồng (hai mươi lăm triệu hai trăm nghìn đồng) theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 23/4/2020 của Công an quận Nam Từ Liêm nộp vào tài khoản số 3949.1048097 tại Kho bạc nhà nước Nam Từ Liêm của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Xuân H, Trần Thị K, Đỗ Xuân C, Tôn Long M, Đỗ Văn N, Nguyễn Hải Đ, Đỗ Tấn T, Nguyễn Văn B và Hoàng Thị L khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 2 giờ ngày 23/12/2019, Đỗ Xuân H, Trần Thị K có hành vi sử dụng lán trông cá ở khu Đồng Ngà, Miêu Nha, Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội do Đỗ Xuân H, Trần Thị K quản lý để cho Đỗ Xuân C, Tôn Long M, Đỗ Văn N, Nguyễn Hải Đ, Đỗ Tấn T, Nguyễn Văn B, Hoàng Thị L và đối tượng tên Cường (không xác định được nhân thân) đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa ăn tiền với tổng số tiền dùng đánh bạc là 25.200.000 đồng (trong đó có 1.200.000 đồng tiền “hồ” do vợ chồng Bị cáo H và K thu của những người đánh bạc). Ngoài ra H còn trực tiếp tham gia đánh bạc. Các bị cáo đã bị tổ công tác đội Cảnh sát hình sự về trật tự xã hội Công an quận N, Hà Nội phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

[2] Hành vi của các bị cáo Đỗ Xuân H và Trần Thị K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hành vi của các bị cáo Đỗ Xuân H, Đỗ Xuân C, Đỗ Tấn T, Nguyễn Hải Đ, Hoàng Thị L, Đỗ Văn N, Nguyễn Văn B và Tôn Long M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Đỗ Xuân H về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Trần Thị K về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015; truy tố các bị cáo Đỗ Xuân C, Tôn Long M, Đỗ Văn N, Nguyễn Hải Đ, Đỗ Tấn T, Nguyễn Văn B và Hoàng Thị L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[3] Đánh giá về tính chất mức độ của hành vi phạm tội:

Đối với tội tổ chức đánh bạc: Bị cáo Đỗ Xuân H sử dụng lán trông cá của hai vợ chồng bị cáo để cho các bị cáo khác đánh bạc, vợ của Bị cáo H là

bị cáo Trần Thị K đến sau nhưng cũng đồng ý cho các bị cáo đánh bạc tại lán trông cá. Tại phiên tòa bị cáo H khai nhận việc thu tiền hồ và cầm cố tài sản cho vay tiền do bị cáo H trực tiếp thực hiện bị cáo Hương giúp sức giữ tiền hồ, ghi chép sổ sách, do vậy bị cáo Hương là đồng phạm có vai trò thấp hơn bị cáo H.

Đối với tội đánh bạc: căn cứ vào số tiền của mỗi bị cáo dùng đánh bạc để đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, trong đó bị cáo Bình mặc dù không mang theo tiền nhưng đã cầm cố vay tiền dùng đánh bạc với số tiền 20 triệu đồng nên tính chất mức độ phạm tội cao hơn các bị cáo khác, tiếp theo là bị cáo Đỗ Xuân H có số tiền dùng đánh bạc là 5.000.000, còn lại các bị cáo Hoàng Thị L (số tiền dùng đánh bạc là 3.600.000 đồng), Đỗ Tấn T (số tiền dùng đánh bạc là 3.000.000 đồng), Đỗ Văn Nhật (số tiền dùng đánh bạc là 2.600.000 đồng), Đỗ Xuân C (số tiền dùng đánh bạc là 1.200.000 đồng), Tôn Long M (số tiền dùng đánh bạc là 1.350.000 đồng), Nguyễn Hải Đ (số tiền dùng đánh bạc là 700.000 đồng) có số tiền dùng đánh bạc ít hơn nên thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Đỗ Xuân H: Bị cáo từng bị Công an huyện Từ Liêm lập danh chỉ bản về hành vi Gây rối trật tự công cộng và Đánh bạc, tuy nhiên do tra trên hệ thống không tìm thấy các số danh bản đó và không xác định được hình thức xử lý nên để có lợi cho bị cáo thì xác định bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo Trần Thị K: Bị cáo phạm tội lần đầu là đồng phạm có vai trò thấp hơn nên thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn B: Bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với các bị cáo Hoàng Thị L, Đỗ Tấn T, Đỗ Xuân C, Tôn Long M và Nguyễn Hải Đ: phạm tội lần đầu ít nghiêm trọng, chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các Điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo Đỗ Văn N: đã từng bị kết án về tội đánh bạc từ năm 1994, đã xóa án tích. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo hiện đang mắc bệnh ung thư, là người cao tuổi do vậy cho bị cáo được hưởng các

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hội đồng xét xử quyết định áp dụng các hình phạt cụ thể đối với các bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Đỗ Xuân H có đủ cơ sở để áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 với mức án như đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt của cả hai tội.

Đối với bị cáo Trần Thị K có đủ cơ sở áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, trong vụ án này bị cáo là đồng phạm với chồng là bị cáo H và có vai trò thấp hơn, bị cáo H đã phải chịu hình phạt tù giam.

Đối với các bị cáo Đỗ Xuân C, Đỗ Tấn T, Nguyễn Hải Đ, Hoàng Thị L, Nguyễn Văn B, Tôn Long M có đủ căn cứ áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy các bị cáo đều phạm tội lần đầu có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù, áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn B có đủ căn cứ áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, hiện vợ của bị cáo bị bệnh liệt nửa người nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Đối với bị cáo Đỗ Văn Nhật mặc dù đã một lần bị kết án về tội đánh bạc từ năm 1994 đã xóa án tích, hiện đang mắc bệnh hiểm nghèo, là người cao tuổi nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị cho các bị cáo Trần Thị K, Đỗ Xuân C, Đỗ Tấn T, Nguyễn Hải Đ, Hoàng Thị L, Nguyễn Văn B, Tôn Long M và Đỗ Văn N được hưởng án treo là phù hợp với các nhận định nêu trên.

[6] Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn đã thu giữ là công cụ dùng vào việc phạm tội, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 25.200.000 đồng (hai mươi lăm triệu hai trăm

ngàn đồng) dùng đánh bạc theo quy định tại các Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 322, Khoản 1 Điều 321, Điều 38 và Điều 55, Điểm s khoản 1 Điều 51, của Bộ luật Hình sự 2015:

Tuyên bố bị cáo **Đỗ Xuân H** phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*” và “*Đánh bạc*”. Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân H 13 tháng tù về tội tổ chức đánh bạc và 09 tháng tù về tội đánh bạc. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Đỗ Xuân H phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 22 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 322, các Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị K phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Xử phạt bị cáo Trần Thị K 12 tháng tù, cho hưởng án treo thời hạn thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321, các Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Thị L, Đỗ Tấn T, Đỗ Xuân C, Tôn Long M và Nguyễn Hải Đ phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân C 06 tháng tù, cho hưởng án treo thời hạn thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Tôn Long M 06 tháng tù, cho hưởng án treo thời hạn thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải Đ 06 tháng tù, cho hưởng án treo thời hạn thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Đỗ Tấn T 08 tháng tù, cho hưởng án treo thời hạn thử thách là 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 08 tháng tù, cho hưởng án treo thời hạn thử thách là 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321, Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn N phạm tội “*Đánh bạc*”. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn N 08 tháng tù, cho hưởng án treo thời hạn thử thách là 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “*Đánh bạc*”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 12 tháng tù, cho hưởng án treo thời hạn thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

6. Căn cứ vào Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015:

Giao các bị cáo Trần Thị K, Đỗ Xuân C, Đỗ Tấn T, Nguyễn Hải Đ, Nguyễn Văn B, Tôn Long M và Đỗ Văn Nhật cho UBND phường T, quận N để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Hoàng Thị L cho UBND xã V, huyện C, tỉnh P để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

7. Căn cứ vào các Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 25.200.000 đồng (hai mươi lăm triệu hai trăm nghìn đồng) dùng đánh bạc đã bị thu giữ. Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo Biên bản giao nhận vật chứng số 149 ngày 24/4/2020 và theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 23/4/2020 của Công an quận Nam Từ Liêm nộp vào tài khoản số 3949.1048097 tại Kho bạc nhà nước Nam Từ Liêm của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

- Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa